

Bản án số: 92/2026/HS-ST
Ngày 25 tháng 5 năm 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10-PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Khảm và bà Vũ Thị Thanh Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10-Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở tòa án nhân dân khu vực 10 – Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2026/TLST - HS ngày 01 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh ngày 12 tháng 10 năm 1982 tại Phú Thọ; Nơi cư trú: Thôn B, xã V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam, con ông Phạm Văn C và bà Trần Thị H; vợ: Khổng Thị D; con: có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án. Tại Bản án số 108/2023/HS-ST ngày 27/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) xử phạt Phạm Văn T 01 năm 06 tháng tù về tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm quy định tại Điều 244 Bộ luật hình sự. Đến ngày 06/9/2024 T chấp hành xong toàn bộ bản án; Nhân thân: Ngày 23/5/2023, Công an xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPHC đối với Phạm Văn T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền 1.500.000 đồng. Ngày 26/9/2023, T đã nộp phạt xong; Ngày 03/3/2026, Công an xã V, tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 23/QĐ-XPHC, xử phạt Phạm Văn T số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày

11/3/2026, Phạm Văn T đã nộp phạt xong. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2025, đến ngày 25/12/2025 chuyển tạm giam, có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 16/12/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh P, Công an xã V, tỉnh Phú Thọ đang làm nhiệm vụ tại khu vực Cổng công ty trách nhiệm hữu hạn V thuộc thôn Đ, xã V, tỉnh Phú Thọ, phát hiện bắt quả tang Phạm Văn T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm:

- Thu giữ bên trong túi quần bên trái phía trước của Phạm Văn T đang mặc 03 gói nhỏ, bọc bên ngoài bằng giấy kẻ vở học sinh, kiểm tra bên trong đều có chứa chất cục bột màu trắng. T khai nhận đây là 03 gói ma túy heroine của T tàng trữ, cất giấu mục đích để sử dụng cho bản thân. Tiến hành niêm phong 03 gói nhỏ trên vào trong một phong bì thư, ký hiệu A1.

- Thu giữ tại túi quần bên phải phía trước Phạm Văn T đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung đã qua sử dụng và bị vỡ màn hình bên trong lắp 01 thẻ sim có số thuê bao 0976.834.601.

Quá trình làm việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P tiến hành test nhanh chất ma túy trong mẫu nước tiểu của T. Kết quả xét nghiệm xác định mẫu nước tiểu của T dương tính với ma túy. Cơ quan Công an đã tiến hành thu mẫu nước tiểu của T vào chai nhựa, ký hiệu T1.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P khám xét chỗ ở của Phạm Văn T không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Kết luận giám định số 4026/KLGD ngày 24/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh P, kết luận: *“Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có tổng khối lượng 0,3759g là ma túy, loại Heroine.”*

Vật chứng còn lại sau giám định A1 = 0,3127 gam cùng toàn bộ bao gói.

Tại Kết luận giám định số 4027 ngày 24/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh P, kết luận:

“Tìm thấy chất ma túy Morphine trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là mẫu nước tiểu thu của Phạm Văn T, sinh năm 1982, HKTT: Thôn B, xã V, tỉnh Phú Thọ, ký hiệu T1 gửi đến giám định.

H1 lại đối tượng giám định: Không.”

Về nguồn gốc ma túy, Phạm Văn T đã khai nhận: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 16/12/2025, T đang ở nhà tại thôn B, xã V, tỉnh Phú Thọ thì nảy sinh nhu cầu muốn sử dụng ma túy. Do biết ở khu vực vòng xuyên gần bệnh viện S có đối tượng bán ma túy nên T đi bộ ra khu vực đường quốc lộ bắt xe bus đi đến khu vực vòng xuyên bệnh viện S để mua ma túy. Tại đây, T mua của một người đàn ông khoảng 50 tuổi, có dáng người thấp nhỏ, da ngăm đen 03 gói ma túy loại Heroine với giá 600.000 đồng. Sau đó, T bắt xe bus về khu vực gần bãi tha ma thuộc thôn P, xã V, tỉnh Phú Thọ để sử dụng ma túy. Tại đây, T lấy một ít ma túy vừa mua được để lên tờ giấy bạc và dùng bật lửa ga hơ dưới giấy rồi trực tiếp hít vào cơ thể. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 16/12/2025, T đang ở nhà tại thôn B, xã V, tỉnh Phú Thọ thì nảy sinh nhu cầu sử dụng ma túy heroine nên cầm theo 03 gói ma túy loại heroine mua khi sáng, để trong túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ từ nhà ra đầu ngõ, đi nhờ xe của một người đi đường. Khi đến khu vực Công ty trách nhiệm hữu hạn V thuộc thôn Đ, xã V, tỉnh Phú Thọ, T xuống xe đi bộ tìm nơi ít người qua lại để sử dụng ma túy thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh P phối hợp Công an xã V, tỉnh Phú Thọ tiến hành kiểm tra, bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Đối với hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy vào sáng ngày 16/12/2025 tại nghĩa trang T1, xã V, tỉnh Phú Thọ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh xác định T không thuộc các trường hợp quy định từ điểm a đến điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự nên hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T vào ngày 16/12/2025 không cấu thành tội sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự.

Đối với người nam giới khoảng 50 tuổi, có dáng người thấp nhỏ, da ngăm đen, T khai nhận đã bán ma túy cho T tại khu vực vòng xuyên Bệnh viện S vào ngày 16/12/2025. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ được nên tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với tờ giấy bạc, bật lửa ga T dùng để sử dụng ma túy vào sáng ngày 16/12/2025 tại nghĩa trang T1, xã V, tỉnh Phú Thọ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P đã tiến hành xác minh, truy tìm nhưng vẫn chưa thu giữ được.

Về vật chứng vụ án gồm: Mẫu A1 = 0,3127 gam cùng bao gói; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG bên trong lắp một thẻ sim có số thuê bao là 0976.834.601.

Tại cáo trạng số: 36/CT-VKSKV10 ngày 31/3/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Phú Thọ đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Phú Thọ luận tội đối với bị cáo Phạm Văn T, giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 16/12/2025), không áp dụng hình phạt bổ sung ngoài ra còn đề nghị giải quyết vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận, bị cáo đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản sự việc, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng với các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 20 phút, tại khu vực gần cổng Công ty trách nhiệm hữu hạn V thuộc thôn Đ, xã V, tỉnh Phú Thọ, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh P phối hợp với Công an xã V bắt quả tang Phạm Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,3759 gam chất ma túy Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân. Tang vật thu giữ: Thu giữ bên trong túi quần bên trái phía trước của Phạm Văn T đang mặc 03 gói nhỏ, bọc bên ngoài bằng giấy kẻ vở học sinh, bên trong chứa 0,3759 gam chất ma túy loại Heroine; 01 điện thoại di động.

Hành vi Tàng trữ trái phép 0,3759 gam chất ma túy loại Heroine mục đích sử dụng cho bản thân của Phạm Văn T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025:

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

a) ...

...

c) Heroine, C1, Methamphetamine, A, Ketamine, F, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Do đó cáo trạng số 36/CT-VKSKV10 ngày 31/3/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Phú Thọ đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội. Hành vi của bị cáo không những gây mất trật tự trị an xã hội mà còn làm tệ nạn ma túy ngày càng lan rộng hơn trong đời sống xã hội. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo phạm tội theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025 có mức cao nhất của khung hình phạt đến 5 năm tù nên theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng. Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa xử phạt bị cáo một mức án tù giam,

cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức rắn đê, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng và các vấn đề khác:

Đối với mẫu A1 = 0,3127 gam cùng bao gói được niêm phong là vật Nhà nước cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG bên trong lắp một thẻ sim có số thuê bao là 0976.834.601. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đây là tài sản của T, T không sử dụng chiếc điện thoại trên để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nên cần trả lại cho T nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào sáng ngày 16/12/2025 tại nghĩa trang T1, xã V, tỉnh Phú Thọ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh xác định T không thuộc các trường hợp quy định từ điểm a đến điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự nên hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T vào ngày 16/12/2025 không cấu thành tội sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người nam giới khoảng 50 tuổi, có dáng người thấp nhỏ, da ngăm đen, T khai nhận đã bán ma túy cho T tại khu vực vòng xuyên Bệnh viện S vào ngày 16/12/2025. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ được nên tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 03 (Ba) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 16/12/2025).

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu mẫu vật ký hiệu A1 = 0,3127 gam cùng bao gói để tiêu hủy. Trả lại cho Phạm Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG bên trong lắp một thẻ sim có số thuê bao là 0976.834.601 nhưng tạm giữ để đảm bảo

thi hành án, (Đặc điểm tang vật như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an và Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ ngày 17/4/2026).

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- VKSND khu vực 10-Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THA hình sự,
Công an tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an
tỉnh Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Bình Thuận